

Chương III

CẤU TRÚC RỄ NHÁNH VÀ LẶP

3.1. Cú pháp biểu diễn cấu trúc rẽ nhánh dạng thiếu là:

- A. Iff <biểu thức> then <câu lệnh>;
- B. If <biểu thức> then <câu lệnh> else <câu lệnh>;
- C. If <biểu thức điều kiện> then <câu lệnh>;
- D. If <biểu thức điều kiện> then <câu lệnh> else <câu lệnh>;

3.2. Cú pháp biểu diễn cấu trúc rẽ nhánh dạng đủ là:

- A. If <biểu thức> then <câu lệnh> else <câu lệnh>;
- B. If <biểu thức điều kiện> then <câu lệnh 1>;
 else <biểu thức điều kiện> then <câu lệnh 2>;
- C. If <biểu thức điều kiện> then <câu lệnh 1>;
 else if <biểu thức điều kiện> then <câu lệnh 2>;
- D. If <biểu thức điều kiện> then <câu lệnh 1> else <câu lệnh 2>;

3.3. Cú pháp If <biểu thức điều kiện> then <câu lệnh> có nghĩa là:

- A. Nếu biểu thức điều kiện nhận giá trị đúng thì thực hiện câu lệnh.
- B. Nếu biểu thức điều kiện nhận giá trị sai thì thực hiện câu lệnh.
- C. Nếu biểu thức điều kiện nhận giá trị sai thì thực hiện câu lệnh ngược lại thực hiện câu lệnh khác.
- D. B và C đều đúng

3.4. Câu lệnh ghép là:

- A. Câu lệnh Begin và End
- B. Từ hai câu lệnh trở lên
- C. Dãy các lệnh gồm từ hai câu lệnh trở lên và được đặt giữa cặp từ khóa Begin và End.
- D. Câu lệnh có cấu trúc

3.5. Cú pháp If <biểu thức điều kiện> then <câu lệnh 1> else <câu lệnh 2> có nghĩa là:

- A. Nếu biểu thức điều kiện sai thì thực hiện câu lệnh 1 còn không sẽ thực hiện câu lệnh 2
- B. Nếu biểu thức điều kiện đúng thì thực hiện câu lệnh 1 còn không sẽ thực hiện câu lệnh 2
- C. Nếu biểu thức điều kiện đúng thì thực hiện câu lệnh 1 còn không sẽ thực hiện câu lệnh sau If
- D. Nếu biểu thức điều kiện đúng thì thực hiện câu lệnh 2 còn không sẽ thực hiện câu lệnh 1

3.6. Kết quả của đoạn chương trình sau là gì?

```
Var x: integer;  
Begin  
    X := 10;
```

If $(x - 3) > 5$ then Writeln('xin chuc mung');

End.

- A. Không hiển thị gì cả
- B. In ra kết quả là 7
- C. In ra màn hình câu: 'xin chuc mung'
- D. In ra kết quả là 5

3.7. Kết quả của đoạn chương trình sau là gì?

Var x, y: integer;

Begin

$x := 10; y := 15;$

 If $(x > y)$ then $x := x - y$ else $y := y - x;$

End.

- A. $y = 5$ và $x = 10$
- B. $x = 5$ và $y = 15$
- C. $x = 10$ và $y = 15$
- D. chương trình báo lỗi

3.8. Kết quả của đoạn chương trình sau là gì?

Var x, y: integer;

Begin

$x := 23; y := 45;$

 If $(x > y)$ then write('so lon nhat la x');

 If $(y > x)$ then write('so lon nhat la y') else write('hai so bang nhau');

End.

- A. so lon nhat la x
- B. so lon nhat la y
- C. hai so bang nhau
- D. y lon hon x

3.9. Kết quả của đoạn chương trình sau là gì?

Var x, y, z: integer;

Begin

$x := 10; y := 50;$

 If $y/x > 0$ then $z := y/x;$

 If $z > 2$ then write('pheap chia khac khong');

End;

- A. $z = 5$ và thông báo 'pheap chia khac khong'
- B. xuất hiện thông báo 'pheap chia khac khong'
- C. $z = 5, y = 50$ và thông báo 'pheap chia khac khong'
- D. $x = 10, y = 50, z = 5$ và thông báo 'pheap chia khac khong'

3.10. Cho đoạn chương trình:

Var x, y, z: integer;

Begin

```
x := 10; y := 50; z := 5;
If x > y then z := x - y else z := y - x;
Write(z);
```

End.

Kết quả giá trị các biến x, y, z là:

- A. x := 10; y := 50; z := 5;
- B. x := 10; y := 50; z := -40;
- C. x := 10; y := 50; z := 40;
- D. x := 10; y := 50; z := 0;

3.11. Trong NNLT Pascal, câu lệnh nào sau đây là đúng?

- A. If a = 5 then a := d + 1; else a := d + 2;
- B. If a = 5 then a := d + 1 else a := d + 2;
- C. If a = 5 then a = d + 1 else a = d + 2;
- D. If a = 5 then a := d + 1 else a := d + 2.

3.12. Trong NNLT Pascal, phát biểu nào sau đây là đúng với câu lệnh rẽ nhánh If ... then...?

- A. Nếu sau then muốn thực hiện nhiều câu lệnh thì các lệnh phải đặt giữa hai dấu ngoặc đơn
- B. Nếu sau then muốn thực hiện nhiều câu lệnh thì các lệnh phải đặt trước Begin và End;
- C. Nếu sau then muốn thực hiện nhiều câu lệnh thì các lệnh phải đặt giữa Begin và End;
- D. Nếu sau then muốn thực hiện nhiều câu lệnh thì các lệnh phải đặt giữa Begin và End.

3.13. Trong NNLT Pascal, phát biểu nào sau đây là đúng với lệnh rẽ nhánh if ... then ... else ...?

- A. Nếu sau then muốn thực hiện nhiều câu lệnh thì các lệnh phải đặt giữa hai dấu ngoặc đơn.
- B. Nếu sau then muốn thực hiện nhiều câu lệnh thì các lệnh phải đặt giữa Begin và End;
- C. Nếu sau then muốn thực hiện nhiều câu lệnh thì các lệnh phải đặt trước Begin và End;
- D. Nếu sau then muốn thực hiện nhiều câu lệnh thì các lệnh phải đặt giữa Begin và End.

3.14. Trong NNLT Pascal, phát biểu nào sau đây là đúng với câu lệnh rẽ nhánh if ... then ... else ...?

- A. Nếu sau else muốn thực hiện nhiều câu lệnh thì các lệnh phải đặt giữa hai dấu ngoặc đơn.
- B. Nếu sau else muốn thực hiện nhiều câu lệnh thì các lệnh phải đặt giữa Begin và End;
- C. Nếu sau else muốn thực hiện nhiều câu lệnh thì các lệnh phải đặt trước Begin và End;

D. Nếu sau else muốn thực hiện nhiều câu lệnh thì các lệnh phải đặt giữa Begin và End.

3.15. Trong NNLT Pascal, phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. Sau mỗi câu lệnh đều phải có dấu chấm phẩy (;)
- B. Trước lệnh Else bắt buộc phải có dấu chấm phẩy (;)
- C. Có phân biệt chữ hoa và chữ thường
- D. Câu lệnh trước câu lệnh End không nhất thiết phải có dấu phẩy (,)

3.16. Trong NNLT Pascal, muốn kiểm tra đồng thời cả ba giá trị của A, B, C có cùng lớn hơn 0 hay không ta viết câu lệnh If thế nào cho đúng?

- A. If A, B, C > 0 then ...
- B. If (A > 0) and (B > 0) and (C > 0) then ...
- C. If A > 0 and B > 0 and C > 0 then ...
- D. If (A > 0) or (B > 0) or (C > 0) then ...